TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HÓA **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HNGĐ-ST
Ngày 09 tháng 10 năm 2018
Về việc: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HÓA, TỈNH THÁI NGUYÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiểm

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Ông Triệu Đình Giáp;

2) Ông Ma Đình Nghị.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Ngọc Vĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 70/2018/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2018 về: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Xóm NT, xã TC, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa)

Bị đơn: Anh Lưu Văn T, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Xóm NC, xã LT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai và quá trình xét xử, nguyên đơn – chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh T tự nguyện đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã TC, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 10 ngày 08 tháng 3 năm 2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với gia đình anh T, tại

xóm NC, xã LT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, được một thời gian ngắn, vợ chồng chuyển xuống thành phố Thái Nguyên làm ăn và ở cùng gia đình bố mẹ đẻ của chị tại xóm NT, xã TC, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hòa thuận, sau đó vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh T không chịu tu chí làm ăn, ham rượu chè, chơi lô đề. Chị khuyên giải thì anh T lại chửi mắng, xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của chị, thậm chí vợ chồng nhiều khi xảy ra xô xát. Từ ngày 20/10/2016, anh T trở về quê sinh sống, từ đó vợ chồng ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, vợ chồng sống ly thân đã lâu, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị xin ly hôn với anh Lưu Văn T.

Chị và anh T không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung.

Ngày 27/9/2017, chị đã nộp đơn xin ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, sau khi nộp biên lai thu tiền tạm ứng án phí, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên đã thụ lý vụ án. Ngày 30/3/2018, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên quyết định chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên giải quyết theo thẩm quyền.

Sau khi thụ lý vụ án , Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh T như Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo mở phiên họp phiên hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Giấy triệu tập phiên tòa, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh T không có ý kiến gì, không có mặt theo giấy triệu tập, thông báo của Tòa án, không có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại biên bản thỏa thuận lựa chọn Tòa án giải quyết việc ly hôn đề ngày 25/9/2017 anh T xác định hiện nay mâu thuẫn vợ chồng không thể hòa giải nên vợ chồng quyết định ly hôn.

Tại phiên tòa ngày hôm nay: Vắng mặt anh T không có lý do; Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Lưu Văn T. Chị H xác định vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung.

Trước khi chuyển sang phần nghị án, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự. Xác định đúng tư cách tham gia tố tụng, đúng quan hệ pháp luật. Đối với người tham gia tố tụng:

Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự; Đối với bị đơn: Không chấp hành theo quy định của pháp luật theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Lưu Văn T.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về tố tụng:*

Đây là vụ án ly hôn có bị đơn – anh Lưu Văn T cư trú tại huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Phiên tòa ngày hôm nay là lần thứ hai, Tòa án đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa nhưng anh T vắng mặt không có lý do, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lưu Văn T có đăng ký kết hôn và được cấp chứng nhận kết hôn theo đúng quy định được pháp luật công nhận và bảo vệ. Xét yêu cầu của chị Hoa xin được ly hôn anh Lưu Văn T thấy: Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, cùng nhau chia sẻ thực hiện các công việc trong gia đình, nhưng hiện quan hệ vợ chồng giữa chị H và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, vợ chồng ly thân đã lâu, đời sống chung không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lưu Văn T.

Vợ chồng không có con chung, tài sản chung, nợ chung.

Về án phí*:* Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 28. Các Điều: 35, 39, 147, 227, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1.Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lưu Văn T.

2.Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 VNĐ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được chuyển từ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩn đã nộp 300.000 VNĐ theo biên lai thu số 0005566 ngày 11 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên sang tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị Hoa; báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt anh Tiền, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hóa(02 bản);
- THADS thành phố Thái Nguyên;
- UBND xã TC;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Kiểm